HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP LỚN_CC _HK212

YÊU CẦU VỀ TỔ CHÚC THỰC HIỆN VÀ HÌNH THÚC

Bài tập lớn (BTL/TL): Bài tập lớn là một tiểu luận được thực hiện theo nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 sinh viên). Mỗi nhóm tiến hành 01 đề tài

Về dung lượng và hình thức: Tiểu luận được trình bày **tối thiểu 15 trang A4, đánh máy kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, giãn dòng 1.5;** bìa tiểu luận phải có đầy đủ tên đề tài, thứ tự của nhóm và họ tên, MSSV của thành viên trong nhóm.

Về bố cục: Tiểu luận gồm: PHẦN MỞ ĐẦU, PHẦN NỘI DUNG, PHẦN KẾT LUẬN và DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO, PHỤ LỤC (nếu có). **Kết thúc mỗi** phần phải qua trang mới.

Quy định trích dẫn tài liệu: các thông tin trong bài viết cần phải chú thích nguồn. Thực hiện tốt trích dẫn nguồn góp phần tăng tính khoa học, thuyết phục của đề tài, nâng cao chất chất lượng đề tài.

Cách chú thích trong bài: Chú thích đặt ở cuối trang theo chế độ **footnote** tự động. Tài liệu trích dẫn trình bày theo thứ tự: tên tác giả (năm xuất bản), *tên sách*, nhà xuất bản, nơi xuất bản, trang trích dẫn.

Ví dụ: "Trong kho tàng lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam có một nội dung bao chứa rộng lớn cả về lý luận và thực tiễn, nhằm xây dựng chế độ mới và giải phóng con người, vì con người, đó là: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa". Dưới sự lãnh đạo của Đảng, minh triết đó đã trở thành phương châm hành động, sợi chỉ đỏ xuyên suốt của cách mạng Việt Nam".

Cách viết Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo đặt cuối bài viết, xếp thứ tự A, B, C,...; ghi theo trình tự: Tên tác giả/ tên cơ quan ban hành tài liệu (năm xuất bản), *tên tài liệu*, nhà xuất bản, nơi xuất bản. Chú ý năm xuất bản đặt trong ngoặc đơn, tên tài liệu in nghiêng.

Ví dụ:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Giáo trình Lịch sử Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam* (Dành cho sinh viên đại học khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội (nếu có).

¹ Phương Vinh (2019), *Chủ nghĩa xã hội và con người xã hội chủ nghĩa*, https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/chu-nghia-xa-hoi-va-con-nguoi-xa-hoi-chu-nghia-121550, truy cập ngày 9/1/2022. (**cỡ chữ 10**)

- 2. Bộ Quốc phòng Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh (2011), Đại thắng mùa Xuân 1975, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc thời đại Hồ Chí Minh, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nôi.
- 3. Nguyễn <mark>Dũng</mark> (2015), *Giáo dục tại thành phố Hồ Chí Minh: nơi quá tải, chỗ vắng hoe*, http://news.zing.vn/Giao-duc-tai-TP-HCM-Noi-qua-tai-cho-vang-hoe, ngày truy cập, 22/05/2021.
- 4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 27, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 - 5. Nguyễn Văn Sang(2020),...

Nhiều tài liệu (khoảng 20 đầu tài liệu) vừa có cơ quan ban hành, vừa có tài liệu của tác giả:

A. Theo cơ quan ban hành:

- 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Giáo trình Lịch sử Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam* (Dành cho sinh viên đại học khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội (nếu có).
- 2. Bộ Quốc phòng Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh (2011), Đại thắng mùa Xuân 1975, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc thời đại Hồ Chí Minh, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- 3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 27, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

B. Theo tác giả:

- 4. Nguyễn Dũng (2015), Giáo dục tại thành phố Hồ Chí Minh: nơi quá tải, chỗ vắng hoe, http://news.zing.vn/Giao-duc-tai-TP-HCM-Noi-qua-tai-cho-vang-hoe, ngày truy cập, 22/05/2021.
 - 5. Nguyễn Văn Sang(2020),...

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

1. TÊN ĐỀ TÀI: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI – SỰ SÀNG LỌC NGHIÊM KHẮC CỦA LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM TRONG THỜI ĐẠI MỚI

PHẦN MỞ ĐẦU

Sinh viên phải trình bày 03 nội dung:

- Trình bày lý do chọn đề tài (ý nghĩa khoa học và thực tiễn của sự nghiên cứu đề tài...)
- Xác định mục đích nghiên cứu đề tài
- Nêu những nhiệm vụ cần giải quyết để hoàn thành nội dung của đề tài.

Lưu ý: Để viết phần Mở đầu tốt, các em nên thực hiện sau khi đã hoàn thành xong toàn bộ nội dung của đề tài. Khi ấy những kiến thức khái quát nhất đã có, thực hiện Phần mở đầu sẽ thuận lợi hơn.

Số trang phần **mở đầu** sẽ tương đương với phần **kết luận** (VD: Mở đầu 2 trang, kết luận 2,3, số trang không chênh lệch quá nhiều)

- 1. Làm rõ đặc điểm kinh tế, xã hội Việt Nam dưới sự thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp (Phân tích đặc điểm kinh tế và xã hội của Việt Nam dưới tác động của các chính sách thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; đặc điểm của từng giai cấp, khả năng tham gia chống thực dân Pháp của từng giai cấp; Phân tích mâu thuẫn chủ yếu và nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam, làm sáng tỏ yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc Việt Nam lúc đó).
- 2.Làm rõ những nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước Việt Nam theo các khuynh hướng chính trị phong kiến và tư sản từ cuối thế kỷ XIX đến đầu năm 1930 (Giới thiệu khái quát nội dung, phân tích nguyên nhân thất bại và ý nghĩa của mỗi phong trào yêu nước theo các khuynh hướng phong kiến và tư sản; Chỉ ra tình trạng khủng hoảng về lãnh đạo cách mạng và yêu cầu bức thiết của lịch sử là phải có một con đường cứu nước mới, một tổ chức lãnh đạo mới)
- 3. Làm rõ việc xác định con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản và sự chuẩn bị những điều kiện để thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam (Tóm tắt và nhận xét quá trình lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920); Phân tích những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 20 của thế kỷ XX: a) Vận dụng sáng tạo lý luận Mác-Lênin vào điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam để xây dựng "lý luận cách mạng giải phóng dân tộc" và truyền bá vào Việt Nam (chuẩn bị điều kiện về tư tưởng chính trị); b) Sáng lập Hội Việt Nam cách mạng thanh

niên và đào tạo cán bộ (chuẩn bị điều kiện về tổ chức) cho sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam)

- 4. Sự phát triển của phong trào cách mạng theo khuynh hướng vô sản; sự ra đời ba tổ chức cộng sản và sự thống nhất các tổ chức đó thành Đảng Cộng sản Việt Nam (Yêu cầu: 1- Tóm tắt sự phát triển của phong trào yêu nước Việt Nam theo khuynh hướng vô sản, đặt ra yêu cầu bức thiết cần có sự lãnh đạo của một Đảng Cộng sản; 2- Làm sáng tỏ cuộc đấu tranh trong các tổ chức tiền cộng sản (Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và Tân Việt cách mạng đảng) dẫn đến sự phân hóa tích cực, hình thành nên ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929; đánh giá ưu điểm và hạn chế của ba tổ chức đó để chỉ ra sự cần thiết phải thống nhất các tổ chức đó thành một đảng; 3- Tóm tắt nội dung Hội nghị thành lập Đảng
- 5. Làm sáng tỏ ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1- Khẳng định sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; là sản phẩm của sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp ở Việt Nam dưới ánh sáng của thời đại mới.2-Phân tích được sự ra đời và nắm quyền lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam là bước ngoặt vĩ đại trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam: a) Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỷ XX, đưa cách mạng Việt Nam tiến lên con đường mới con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, b) Chứng tỏ giai cấp vô sản Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng; c) Làm cho cách mạng Việt Nam thực sự trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới; d) Là sự chuẩn bị cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam về sau. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. 3- Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, khẳng định giá trị chiến lược của Cương lĩnh)

PHẦN NỘI DUNG

CHUONG 1

BỐI CẢNH LỊCH SỬ VIỆT NAM DƯỚI CHÍNH SÁCH THỐNG TRỊ, KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ CÁC PHONG TRÀO YẾU NƯỚC VIỆT NAM TỪ CUỐI THẾ KỶ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỶ XX

1.1. Bối cảnh lịch sử

1.1.1. Bối cảnh lịch sử thế giới và những tác động đến Việt Nam

(Làm rõ bối cảnh thế giới vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX và những tác động đến Việt Nam)

1.1.2. Bối cảnh lịch sử Việt Nam và nhiệm vụ của Việt Nam

(Cần phân tích để làm rõ đặc điểm của Việt Nam dưới chính sách thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; đặc điểm của từng giai cấp, khả năng tham gia chống thực dân Pháp của từng giai cấp; nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam??? Để chống thực dân Pháp, giành độc lập tự do cho dân tộc đòi hỏi dân tộc Việt Nam phải làm gì???...). Cách phân tích: luôn luôn đặt câu hỏi và tự trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi tiếp cho câu mới vừa trả lời

- 1.2. Các phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX
 - 1.2.1. Phong trào yêu nước vào cuối thế kỷ XIX
 - 1.2.2. Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX

(Tập trung làm rõ các phong trào yêu nước theo hệ tư tưởng phong kiến và tư sản vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX (kết quả, nguyên nhân thành công, không thành công, tác dụng gì đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam)

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

(Trong phần này, các em khái quát những nội dung trọng tâm của Chương 1, là cơ sở để luận giải/phân tích những nội dung của các chương sau) (vd: bài 15 trang: tiểu kết chương khoảng 6 câu, hoặc ½ trang)

SỰ LỰA CHỌN CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VÔ SẢN, CHUẨN BỊ VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG VÀ TỔ CHỨC CHO VIỆC THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN Ở VIỆT NAM CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC

- 2.1. Lựa chọn con đường cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920)
 - 2.1.1. Những yếu tố tác động đến quyết định đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (trước 1911)

(tình hình của Việt Nam trước sự thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, những phong trào yêu nước với các khuynh hướng... không thành công; yếu tố gia đình; bản thân...)

2.1.2. Quá trình lựa chọn con đường cách mạng vô sản

(Làm rõ quá trình lựa chọn con đường cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc 1911-1920)

- 2.2. Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam (1921 1929)
 - 2.2.1. Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị

(Cần tập trung làm rõ được những nội dung quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, sự độc lập, sáng tạo của Người trong vận dụng lý luận Mác-Lênin để xây dựng lý luận CMGPDT cho Việt Nam)

2.2.2. Sự chuẩn bị về tổ chức

(chuẩn bị lực lượng cán bộ, thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên- tổ chức tiền thân của Đảng sau này...)

- 2.3. Phát triển phong trào yêu nước Việt Nam theo khuynh hướng vô sản
 - 2.3.1. Sự phát triển của phong trào công nhân
 - Trước Chiến tranh thế giới lần I
 - Từ năm 1919-1925
 - Từ năm 1926-1929
 - 2.3.2. Sự ra đời của các tổ chức Cộng sản

(Làm rõ bước phát triển của các phong trào yêu nước Việt Nam phát triển theo khuynh hướng chính trị vô sản diễn ra như thế nào? Trở thành phong trào lớn mạnh nhất nước? tác dụng đến yêu cầu phải thành lập Đảng?...)

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

(Trong phần này, các em khái quát những nội dung trọng tâm của Chương 2)

CHỦ ĐỘNG TRIỆU TẬP, CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ SOẠN THẢO CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN

- 3.1. Hội nghị thành lập Đảng và nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên
 - 3.1.1. Hội nghị thành lập Đảng

(Trình bày khái quát về việc tổ chức Hội nghị, thành phần tham gia, nơi tổ chức...)

3.1.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên

(Chú ý phân tích từng nội dung của văn kiện. Dựa vào thực tiễn Việt Nam ở phần **Bối** cảnh lịch sử Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX để làm rõ sự đúng đắn của văn kiện này)

- 3.2. Giá trị thực tiễn của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên
 - 3.2.1. Đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc (1930-1975)

(với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam có tác dụng gì đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám, cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ; Cương lĩnh chính trị đầu tiên ra đời, một Cương lĩnh đúng đắn có tác dụng gì đến định hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam)

3.2.2. Đối với sự phát triển của đất nước hiện nay (1975-nay)

(Hiện nay trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam có tác dụng gì??? Cương lĩnh chính trị đầu tiên với việc xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tập hợp lực lượng toàn dân tộc, đề cao quyền tự quyết của dân tộc... có giá trị gì đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay???)

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

(Trong phần này, các em khái quát những nội dung trọng tâm của Chương 3)

PHẦN KẾT LUẬN

(Dựa vào nhiệm vụ của đề tài để định hướng viết phần Kết luận. Yêu cầu trình bày khái quát kết quả nghiên cứu được thực hiện trong phần nội dung. Qua đó thể hiện việc hoàn thành nhiệm vụ đặt ra của đề tài).

Một là, làm rõ tình hình thế giới, đặc điểm kinh tế, xã hội Việt Nam dưới chính sách thống trị, khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và kết quả của các phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

Hai là, làm rõ quá trình lựa chọn con đường cách mạng vô sản và sự chuẩn bị của Nguyễn Ái Quốc về chính trị-tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam;

Ba là, làm rõ sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam từ khi tiếp thu lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc qua thực tiễn hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên và sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam vào cuối năm 1929;

Bốn là, làm rõ sự chủ động của Nguyễn Ái Quốc trong việc triệu tập, chủ trì Hội nghị thành lập Đảng và soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên

Năm là, làm rõ giá trị sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay).

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

2. TÊN ĐỀ TÀI: QUÁ TRÌNH HOÀN CHỈNH ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ NHÂN DÂN TỪ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN ĐẾN CHÍNH CƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

PHẦN MỞ ĐẦU

Sinh viên phải trình bày 03 nội dung:

- Trình bày lý do chọn đề tài (ý nghĩa khoa học và thực tiễn của sự nghiên cứu đề tài...)
- Xác định mục đích nghiên cứu đề tài
- Nêu những nhiệm vụ cần giải quyết để hoàn thành nội dung của đề tài.
- 1. Làm rõ Nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên 2/1930 (yêu cầu: Khái quát bối cảnh lịch sử, phân tích nội dung cương lĩnh, ý nghĩa, đánh giá những ưu điểm và hạn chế của Cương lĩnh tháng 2/1930)
- **2.** Làm rõ nội dung của Luận cương lĩnh chính trị tháng 10/1930 (yều cầu: Khái quát bối cảnh lịch sử, phân tích nội dung cương lĩnh, ý nghĩa, đánh giá những ưu điểm và hạn chế của Cương lĩnh tháng 10/1930)
- 3. Làm rõ điểm giống, khác nhau của Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 và tháng 10/1930 (phân tích các điểm giống nhau; điểm khác nhau; nguyên nhân dẫn đến việc giống, khác nhau đó; Cương lĩnh nào có ưu điểm vượt trội)
- **4. Làm rõ Chính cương Đảng Lao động Việt Nam 2/1951 (yêu cầu:** Khái quát bối cảnh lịch sử, phân tích nội dung cương lĩnh, ý nghĩa, đánh giá những ưu điểm và hạn chế của Chính cương, Chính cương có phát triển hơn 2 bản chính cương trước hay không?)

PHẦN NỘI DUNG

CHUONG 1

CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG (2/1930)

- 1.1. Bối cảnh lịch sử ra đời Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
- 1.1.1. Bối cảnh lịch sử thế giới và những tác động đến Việt Nam
 (Làm rõ bối cảnh thế giới vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX và những tác động đến Việt Nam)
 - 1.1.2. Bối cảnh lịch sử Việt Nam và nhiệm vụ của Việt Nam

(Cần phân tích để làm rõ đặc điểm của Việt Nam dưới chính sách thống trị và khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; đặc điểm của từng giai cấp, khả năng tham gia chống thực dân Pháp của từng giai cấp; nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam;??? Để chống thực dân Pháp, giành độc lập tự do cho dân tộc đòi hỏi dân tộc Việt Nam phải làm gì???...).

- 1.2. Nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
 - 1.2.1. Mục tiêu chiến lược
 - 1.2.2. Nhiệm vụ
 - 1.2.3. Lực lượng cách mạng
 - 1.2.4. Phương pháp cách mạng
 - 1.2.5. Lãnh đạo cách mạng
- 1.3. Giá trị thực tiễn của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
 - 1.3.1. Đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc (1930-1975)

(với sự ra đời của Cương lĩnh đầu tiên có tác dụng gì đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám, cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ; một Cương lĩnh đúng đắc có tác dụng gì đến định hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam)

1.3.2. Đối với sự phát triển của đất nước hiện nay (1975-nay)

(Cương lĩnh chính trị đầu tiên với việc xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tập hợp lực lượng toàn dân tộc, đề cao quyền tự quyết của dân tộc... có giá trị gì đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay)

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

LUẬN CƯƠNG CHÍNH TRỊ THÁNG 10/1930

2.1. Bối cảnh lịch sử ra đời luận cương lĩnh chính trị tháng 10/1930

Bối cảnh có những sự kiện nào khác so với bối cảnh ra đời cương lĩnh đầu tiên

2.2. Nội dung của luận cương lĩnh chính trị tháng 10/1930

Mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ, lực lượng cách mạng, phương pháp cách mạng, lãnh đạo cách mạng

- $2.3.\,\mathrm{Sự}$ giống và khác nhau của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và luận cương lĩnh chính trị tháng 10/1930
 - 2.3.1. Điểm giống nhau

Làm rõ các điểm giống nhau, nguyên nhân dẫn đến quan điểm giống nhau đó

2.3.2. Điểm khác nhau

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM THÁNG 2/1951

3.1. Bối cảnh lịch sử ra đời Cương lĩnh chính trị của Đảng Lao động Việt Nam (2/1951)

Bối cảnh có những sự kiện nào khác so với bối cảnh ra đời cương lĩnh tháng 10/1930

3.2. Nội dung của Cương lĩnh chính trị của Đảng Lao động Việt Nam (2/1951)

Mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ, lực lượng cách mạng, phương pháp cách mạng, lãnh đạo cách mạng, làm rõ sự phát triển, điểm mới của cương lĩnh này

- 3.3. Giá trị thực tiễn của Cương lĩnh chính trị của Đảng Lao động Việt Nam (2/1951)
- 3.3.1. Đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc (với sự ra đời của Cương lĩnh tháng 2/1951 có tác dụng gì đối với thắng lợi 1954, TD Pháp phải rút quân về nước)
 - 3.3.2. Đối với sự phát triển của đất nước hiện nay (1975-nay) TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

PHẦN KẾT LUẬN

Trình bày khái quát kết quả nghiên cứu đã đạt được; khẳng định nhiệm vụ đặt ra của đề tài đã hoàn thành

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Danh mục tài liệu tham khảo trình bày theo quy định.

4. TÊN ĐỀ TÀI: QUÁ TRÌNH ĐẢNG LÃNH ĐẠO HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỀN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945)

PHẦN MỞ ĐẦU

Sinh viên phải trình bày 03 nội dung:

- Trình bày lý do chọn đề tài (ý nghĩa khoa học và thực tiễn của sự nghiên cứu đề tài...)
- Xác định mục đích nghiên cứu đề tài
- Nêu những nhiệm vụ cần giải quyết để hoàn thành nội dung của đề tài.
- **1.Làm rõ Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935** (Bối cảnh lịch sử; diễn biến chính của phong trào 1930; sự chỉ đạo của Đảng đối với phong trào; ý nghĩa của cao trào cách mạng 1930; khái quá nội dung Luận cương tháng 10/1930; Về cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức Đảng và phong trào cách mạng (1931-1935): đấu tranh trong nhà tù, công khai hợp pháp, Sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản và các Đảng Cộng sản anh em , bảo vệ và khôi phục hệ thống tổ chức Đảng; khái quát Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng (3-1935))
- **2. Làm rõ Đảng lãnh đạo phong trào dân chủ 1936-1939** (Điều kiện lịch sử và chủ trương của Đảng: khái quát tình hình thế giới, trong nước; làm rõ Hội nghị lần thứ hai của BCHTU Đảng (7-1936); Nội dung Văn kiện *Chung quanh vấn đề chiến sách mới* (10-1936); làm rõ các Hội nghị lần thứ ba (3-1937) và lần thứ tư (9-1937); Hội nghị Ban chấp hành Trung ương (3-1938); Tuyên ngôn của ĐCSĐD đối với thời cuộc (3-1939); Nội dung tác phẩm "*Tự chỉ trích*" (7-1939) của Nguyễn Văn Cừ; làm rõ kinh nghiệm của phong trào)
- 3. Làm rõ Đảng lãnh đạo phong trào GPDT 1939-1945: (1- Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng: làm rõ Tình hình thế giới và trong nước; Chủ trương chiến lược mới của Đảng: Nội dung Hội nghị lần thứ sáu BCHTƯ Đảng (11-1939), Hội nghị lần thứ bảy BCHTƯ Đảng (11-1940), Hội nghị lần thứ tám BCHTƯ Đảng (5-1941). 2- Phong trào chống Pháp-Nhật, đẩy mạnh chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vũ trang: Tăng cường sự chỉ đạo của Đảng, xây dựng đảng và củng cố tổ chức Đảng; Xây dựng Việt Minh, chuẩn bị lực lượng chính trị; Chuẩn bị lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. 3- Cao trào kháng nhật cứu nước và tổng khởi nghĩa giành chính quyền: Cao trào kháng nhật cứu nước; Tổng khởi nghĩa giành chính quyền)
- **4. Làm rõ tính chất, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của cách mạng Tháng Tám 1945** (**1** Đặc điểm, tính chất của Cách mạng Tháng Tám năm 1945: *Cách mạng Tháng Tám là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình*, thể hiện ở nhiệm vụ, lực lượng và thành quả của cách mạng: *tập trung hoàn thành nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc*; lực lượng cách mạng bao gồm toàn dân tộc; thành lập chính quyền nhà nước "của chung toàn dân tộc"; *Cách mạng tháng Tám năm còn có tính chất dân chủ mới, thể hiện:*

cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam là một bộ phận của phe dân chủ chống phát xít; cách mạng đã giải quyết một số quyền lợi cho nông dân, lực lượng đông đảo nhất trong dân tộc.**2**- Ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám năm 1945: Đối với Việt Nam, đối với quốc tế)

PHẦN NỘI DUNG

CHUONG 1

BỐI CẢNH LỊCH SỬ VÀ PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930-1931, KHÔI PHUC PHONG TRÀO 1932-1935

- 1.1. Bối cảnh lịch sử
- 1.2. Phong trào cách mạng 1930 1931, Luận cương chính trị tháng 10/1930
- 1.3. Cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức và phong trào cách mạng, Đại hội Đảng lần thứ I (3/1935)

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

CHUONG 2

PHONG TRÀO DÂN CHỦ 1936 – 1939

- 2.1. Điều kiện lịch sử, chủ trương mới của Đảng
- 2.2. Phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

CHUONG 3

PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC 1939-1945

- 3.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng
- 3.2. Phong trào chống Pháp Nhật, đẩy mạnh chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vụ trang
- 3.3. Cao trào kháng Nhật cứu nước
- 3.4. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

TÍNH CHÁT, Ý NGHĨA, BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

- 4.1. Tính chất của cách mạng tháng tám 1945
- 4.2. Ý nghĩa của cách mạng tháng tám 1945
- 4.3. Bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng tám 1945

Chỉ đạo chiến lược Xây dựng lực lượng Phương pháp cách mạng Xây dựng Đảng TIỀU KẾT CHƯƠNG 4

PHẦN KẾT LUẬN

Trình bày khái quát kết quả nghiên cứu đã đạt được; khẳng định nhiệm vụ đặt ra của đề tài đã hoàn thành

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Danh mục tài liệu tham khảo trình bày theo quy định.

LƯU Ý CHUNG:

- 1. Để liên kết các câu, các đoạn: NÊN dùng các thuật ngữ để liên kết: bên cạnh đó, như vậy, ngoài ra, mặt khác, song song đó, tóm lại...
- 2. Hạn chế sử dụng nhiều -, + dầu dòng, vì làm bài rời rạt các ý, có thể thay thế các dấu -, + bằng các thuật ngữ: thứ nhất/ thứ hai; một là/hai là.
- 3. Câu ngắn gọn, súc tích, rõ nghĩa, câu phải có đủ chủ ngữ, vị ngữ, 1 câu dài nhất 3 dòng.
- 4. Cách phân tích: luôn luôn **đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi**, có được đáp án 1 thì đặt câu hỏi tiếp cho đáp án 1 đó.
- 5. Viết tắt: cụm từ chủ nghĩa xã hội (CNXH)

Nếu có nhiều thuật ngữ viết tắt: lập danh mục thuật ngữ viết tắt

- 1. Chủ nghĩa xã hội: CNXH
- 2. Khoa học công nghệ: KHCN
- **6. Sắp xếp:** bìa > bìa lót > mục lục > danh mục thuật ngữ viết tắt (nếu có) > Mở đầu > Nội dung > Kết luận > Danh mục tài liệu tham khảo
- 7. Phải có tiểu kết mỗi chương
- 8. Nên đề cập đến những quan điểm của nhóm, nhận xét của nhóm khi trích dẫn nguồn tài liệu.

VD: "ngay từ khi mới ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định vấn đề dân tộc, công tác dân tộc và đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược quan trọng trong cách mạng nước ta. Dựa trên những quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, Đảng ta đã đề ra các chủ trương, chính sách dân tộc, với những nội dung cơ bản là: "Bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau cùng phát triển""². (nên nhận xét,đánh giá, nêu quan điểm của nhóm về vấn đề này)

Qua những quan điểm trên, chúng ta thấy rằng: vấn đề dân tộc, đoàn kết dân tộc là vấn đề quan trọng trong từng giai đoạn lịch sử. Do đó, Đảng ta đã đề ra các chủ trương, chính sách dân tộc hiện nay là đình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau cùng phát triển.

9. Chính tả

_

² U Minh Nam (2020), *Công tác thể chế đường lối, quan điểm của Đảng đối với vấn đề dân tộc*, http://www.bandantoc.kontum.gov.vn/nghien-cuu-trao-doi/Cong-tac-the-che-duong-loi,-quan-diem-cua-Dang-doi-voi-van-de-dan-toc-811, ngày truy cập 9/1/2022.

- 10. Các bài giống nhau: 0 điểm
- 11. Hình thức trình bày:

CHƯƠNG 1. CHỮ ĐẬM, IN HOA, CANH GIỮA

- 1.1. Chữ in đậm
 - 1.1.1. Chữ đậm, nghiêng
 - 1.1.2. Chữ đậm, nghiêng
- 1.2. Chữ đậm
- 1.3. Chữ đậm

CHƯƠNG 2. CHỮ ĐẬM, IN HOA, CANH GIỮA

- 2.1. Chữ đậm
 - 2.1.1. Chữ đậm, nghiêng
 - Chữ nghiêng, đậm
 - Chữ nghiêng, đậm
 - 2.1.2. Chữ đậm, nghiêng
- 2.2. Chữ đậm, nghiêng
- 11. Sau tên đề tài, tên chương, tiêu đề, đề mục: KHÔNG sử dụng dấu CHẨM
- 12. Dung lượng phần mở đầu và kết luận sẽ tương đương nhau, chênh lệch số trang không nhiều.
- 13. Canh đều trang giấy cho toàn bài
- 14. Canh giữa: PHẦN MỞ ĐẦU, CHƯƠNG 1,2,3, PHẦN NỘI DUNG, PHẦN KẾT LUẬN, DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
- 15. Phải chỉnh lại màu chữ (đen), cỡ chữ 13, kiểu chữ Times New Roman cho toàn bài
- 16. Có thể thêm bài thơ, bài hát có liên quan đến các nội dung trong BTL